TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lưu Thanh Th, sinh năm: 1985.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm: 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn PT, xã M, huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Thanh Th, sinh năm: 1985 và chị Huỳnh Thị N, sinh năm: 1980.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Huỳnh Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, tên của các con là Lưu Huỳnh Hương Gi, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2008 và Lưu Nhật C, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2012.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lưu Thanh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, với số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Tương ứng mỗi cháu là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/cháu/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Anh Lưu Thanh Th đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Lưu Thanh Th đã nộp (Do chị Lưu Thị Thanh H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0020094 ngày 28/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Anh Thảo đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS H. Ninh Sơn;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Xuân